

Bản án số: 117/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26-7-2019

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Nguyệt
2. Ông Lê Việt Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Yên Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về Ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXX-ST ngày 19 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị TTH - Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh LVM - Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị TTH, vắng mặt anh LVM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/02/2019, bản tự khai ngày 26/3/2019 và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn là chị TTH trình bày: Chị và anh LVM kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng kết hôn ngày 09/3/2017 tại UBND xã T, huyện Yên Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống hạnh phúc được 7 tháng rồi bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh LVM còn chơi bời cờ bạc, cá độ, thường xuyên uống rượu say rồi chửi bới, đánh đập chị. Khi xảy ra mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên can nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện. Khoảng tháng 11/2017 chị TTH đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng đã ly thân từ đó cho đến nay không quan tâm gì đến nhau. Chị TTH xét thấy tình cảm vợ chồng không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được nên đã đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh LVM.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị TTH xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh LVM đến làm việc, trình bày ý kiến, quan điểm của mình về yêu cầu giải quyết ly hôn của nguyên đơn, nhưng anh LVM không đến nên không có bản tự khai. Tuy nhiên chị TTH vẫn thường xuyên liên lạc với anh LVM qua số điện thoại 0869195102, thông báo việc khởi kiện, cũng như quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, thông báo cho anh biết thời gian mở phiên tòa nhưng anh LVM đều không về làm việc được vì anh làm nghề xây dựng, phải đi xa nay đây mai đó, không có địa chỉ cụ thể. Các thông tin về quá trình liên lạc giữa anh LVM và chị TTH đã được Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel xác nhận là đúng thực tế.

Tòa án cũng đã vào gia đình anh LVM xác minh, đồng thời trao đổi nội dung vụ án với gia đình anh. Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/3/2019, bà Lê Thị Vân là mẹ đẻ của anh LVM trình bày: Chị TTH và anh LVM đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới đầu năm 2017. Sau khi cưới vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn hạnh phúc thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng nhau, hay cãi nhau, hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả gì. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng anh chị không hàn gắn được nên bà và gia đình cũng mong muốn đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh LVM chị TTH được ly hôn. Khi chị TTH làm đơn xin ly hôn, gia đình bà có nhận được giấy tờ của Tòa án và đã thông báo đến anh LVM, do anh LVM đi làm ăn xa, nay đây, mai đó nên không về được. Anh LVM nói với bà là chị TTH làm đơn xin ly hôn thì cứ để Tòa án giải quyết đơn phương theo yêu cầu nguyện vọng của chị TTH, anh LVM đồng ý ly hôn.

Bà Vân cũng xác nhận: Anh LVM và chị TTH chung sống trong thời gian ngắn không có con chung, quá trình chung sống anh LVM, chị TTH không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ. Bản thân anh LVM cũng không có tranh chấp gì về con chung và tài sản chung.

Tại phiên tòa, chị TTH vẫn giữ nguyên quan điểm của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị được ly hôn anh LVM.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc giải quyết vụ án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về hôn nhân: Đề nghị xử cho chị TTH được ly hôn anh LVM

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị TTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh LVM là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Yên Định, Thanh Hóa nên việc chị TTH yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Định giải quyết ly hôn là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, tiến hành thu thập chứng cứ theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định. Anh LVM vắng mặt nhưng qua việc trao đổi qua điện thoại giữa chị TTH với anh, và thông qua việc mẹ anh LVM nhận được thông tin từ Tòa án và đã thông báo đến anh, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định anh LVM biết việc Tòa án đang giải quyết ly hôn giữa anh và chị TTH. Quá trình giải quyết Tòa án đã bằng nhiều cách thức khác nhau liên hệ với anh để yêu cầu anh về giải quyết, nhưng anh LVM cố tình không về. Qua xác minh tại địa phương nơi anh LVM đăng ký hộ khẩu thường trú thì được biết anh LVM đi làm ăn xa, thường xuyên di chuyển chỗ ở nhưng không thông báo cho chính quyền địa phương biết, người thân của anh cũng không cung cấp địa chỉ cụ thể của anh, do vậy thuộc trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, nên Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 04/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã mở phiên tòa xét xử, anh LVM đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa.

Ngày 26/7/2019, Tòa án mở lại phiên tòa, anh LVM đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh LVM.

[2] Về hôn nhân:

Chị Trịnh Thanh Hiền và anh LVM kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Định Tân, huyện Yên Định ngày 09/3/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn rồi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Mẹ của anh LVM còn cung cấp thông tin, vợ chồng anh LVM chị TTH mâu thuẫn là do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, hay cãi nhau, đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Khi gia đình biết được chị TTH làm đơn ly hôn, bản thân bà V (mẹ đẻ của anh LVM) đã có sự trao đổi với anh LVM và được biết anh LVM cũng đồng ý ly hôn, do điều kiện ở xa không về được nên cứ để cho chị TTH chủ động giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vợ chồng chị TTH anh LVM sống chung trong thời gian rất ngắn mà đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, thời gian ly thân đã lâu không quan tâm gì đến nhau, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị TTH được ly hôn anh LVM.

[3] Về con chung: Chị TTH xác định vợ chồng không có con chung, quá trình xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương, mẹ anh LVM cũng khẳng định vợ chồng anh LVM, chị TTH không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình xác minh thu thập chứng cứ và lấy lời khai của mẹ anh LVM cũng thể hiện vợ chồng anh LVM, chị TTH không có tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị TTH phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị TTH được ly hôn anh LVM.

2. Về án phí: Chị TTH phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2015/0003211 ngày 15/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. (Chị TTH đã nộp đủ án phí).

3. Về quyền kháng cáo: Chị TTH được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh LVM được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng